TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 30/2020/HS-ST Ngày 16-7-2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Ngát

Bà Đặng Thị Đôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn O, sinh ngày 26/6/1952 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ1 (đã chết) và bà Đỗ Thị C1 (đã chết); có vợ là Bùi Thị Giằng, sinh năm 1954; có 04 con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1985; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 ngày 06/11/2019 của Công an xã T, huyện K xử phạt Phạm Văn O 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 11/11/2019 Phạm Văn O đã thi hành khoản tiền phạt trên; nhân thân: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/5/2020; có mặt.

2. Phạm Văn K, sinh ngày 10/02/1957 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Phạm Văn C2 (đã chết) và bà Bùi Thị C3 (đã chết); có vợ là Bùi Thị N1, sinh năm 1957; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1977 (đã chết), nhỏ nhất sinh năm 1982; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21 ngày 06/11/2019 của Công an xã T, huyện K xử phạt Phạm Văn K 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; ngày 11/11/2019 Phạm Văn K đã thi hành khoản tiền phạt trên; nhân thân: Không có. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/5/2020; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Phạm Văn M, sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Bùi Trọng N, sinh năm 1961; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Bùi Trọng H, sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn 3, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 29/4/2020, Phạm Văn O, Phạm Văn K, Phạm Văn M và Bùi Trọng N đến nhà anh Bùi Trọng H ở Thôn 3, xã T, huyện K ngồi chơi uống nước và xem nhà anh H đang xây dựng. Trong khi anh H đi mua vật liệu xây dựng thì O, K, M, N cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm" được thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc quy ước mức chơi là 5.000 đồng, 10.000 đồng, 15.000 đồng tương ứng với số tiền mà người chơi về thứ hai, ba, tư phải trả cho người về nhất, người nào "cháy" phải trả cho người về nhất số tiền 20.000 đồng, người nào ù thì ba người còn lại mỗi người phải trả cho người ù số tiền 30.000 đồng. Trong khi đánh bạc không phải nộp tiền hồ, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. Đến 09 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K bắt quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ và số tiền 540.000 đồng tại chiếu bạc.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSKT ngày 24/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố các bị cáo Phạm Văn O, Phạm Văn K đều về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Văn O, Phạm Văn K đều thống nhất khai nhận tội: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 29/4/2020, K, O lần lượt đi bộ đến nhà anh H ở Thôn 3, xã T, thì gặp M, N đang ngồi chơi uống nước và xem nhà anh H đang

xây dựng. Trong khi anh H đi mua vật liệu xây dựng thì O, K, M, N cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm" được thua bằng tiền. Cả nhóm lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại nhà anh H để đánh bạc. Trong khi đánh bạc không ai phải nộp tiền hồ, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. O dùng số tiền 150.000 đồng đánh bạc, bị thua 100.000 đồng, còn lại số tiền 50.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc. K dùng số tiền 100.000 đồng đánh bạc, thắng 100.000 đồng, toàn bộ số tiền 200.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc. Cả nhóm đánh bạc đến 09 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn M và Bùi Trọng N thống nhất khai: Sáng ngày 29/4/2020, M, N đi bộ đến nhà anh H (con đẻ N) ở Thôn 3, xã T ngồi chơi uống nước và xem nhà anh H đang xây dựng. Trong khi anh H đi mua vật liệu xây dựng thì O, K, M, N cùng thống nhất rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm" được thua bằng tiền. Trong khi đánh bạc không ai phải nộp tiền hồ, không bố trí người canh gác hay cầm đồ tài sản. M dùng số tiền 100.000 đồng đánh bạc, thắng 50.000 đồng, toàn bộ số tiền 150.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc. N dùng số tiền 190.000 đồng đánh bạc, bị thua 50.000 đồng, còn lại 140.000 đồng bị thu giữ tại chiếu bạc. Cả nhóm đánh bạc đến 09 giờ 35 phút cùng ngày thì bị Công an huyện K bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, anh Bùi Trọng H khai nhận: Sáng ngày 29/4/2020 ông O, ông K, anh M và ông N (là bố đẻ) đến nhà anh ngồi chơi uống nước và xem nhà anh đang xây dựng. Sau đó, anh đi mua vật liệu xây dựng nên không biết các đối tượng rủ nhau đánh bạc tại nhà ở của mình bị bắt giữ. Bộ bài tú lơ khơ là của anh mua về cho gia đình chơi vui từ trước. Nay anh không yêu cầu đề nghị gì.

Sau quá trình thẩm vấn, đánh giá tính chất của vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Phạm Văn O, Phạm Văn K mỗi bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là lao động tự do, thu nhập kinh tế không ổn định, nên miễn hình phạt bổ sung là khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu số tiền 540.000 đồng của các bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, các bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải. Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản vi phạm hành chính, vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Ngày 29/4/2020 Phạm Văn O, Phạm Văn K đã có hành vi cùng các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh "phỏm" được thua bằng tiền tại nhà anh Bùi Trọng H ở thôn 3, xã T, huyện K với tổng số tiền là 540.000 đồng bị bắt quả tang cùng vật chứng. Phạm Văn O và Phạm Văn K đều là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn được C1 là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Như vậy, hành vi của Phạm Văn O, Phạm Văn K đã thỏa mãn cấu thành đồng phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân. Đồng thời là điều kiện, nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo, đồng thời để phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo trong vụ án:

Trong vụ án này, các bị cáo đều thống nhất rủ nhau cùng đánh bạc được thua bằng tiền. Bị cáo O dùng số tiền 150.000 đồng đánh bạc, bị cáo K dùng số tiền 100.000 đồng đánh bạc nên O và K đều phải chịu trách nhiệm hình sự ngang nhau; cần xử phạt phù hợp đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, đều có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, cần cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động tự do, thu nhập kinh tế hàng tháng không ổn định. Tại phiên tòa Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập hàng tháng là có cơ sở chấp nhận, nên không áp dụng hình phạt bổ sung khấu trừ thu nhập của các bị cáo theo khoản 3 Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cần tịch thu số tiền 540.000 đồng của các bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

- 01 bộ bài tú lơ khơ; cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Trong vụ án này, các đối tượng Phạm Văn M, Bùi Trọng N đánh bạc được thua bằng tiền nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nhân thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc nên Công an huyện K đã quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Anh Bùi Trọng H không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà ở của mình nên không bị xử lý là có căn cứ.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt:

+ Phạm Văn O 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

+ Phạm Văn K 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc".

Thời gian cải tạo không giam giữ của bị cáo O, K tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng được giao giám sát giáo dục nhận được Quyết định Thi hành án và bản sao Bản án.

Giao các bị cáo O, K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục.

Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu số tiền 540.000đ (năm trăm bốn mươi nghìn đồng) của các bị cáo và các đối tượng dùng vào đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước (theo biên lai thu tiền số AA.0002761 ngày 25/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

Các bị cáo Phạm Văn O, Phạm Văn K: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K ;
- THA hình sự + PC 10 + PV 06
- Chi cục THADS + Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Người có QL, NV liên quan;
- UBND xã T, K;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Thanh Huyền